



## 2020 年投資法を案内する政令 No. 31/2021/ND-CP

政府は 2020 年投資法の条項の詳細な規定および施行を案内する政令 No. 31/2021/ND-CP を公布した。本政令は政令 No. 118/2015/ND-CP に代わり、2021 年 3 月 26 日より施行されている。

その概要は以下の通りである。

1. 外国投資家に対する市場アクセス制限分野、業種のリスト（従来の外国投資家に対する条件付き投資分野、業種のリストに代わるもの）を以下の通り規定した。
  - 外国投資家に対する市場へのアクセスを禁止する 25 分野、業種
  - 外国投資家に対する条件付で市場アクセスを認める 59 分野、業種

市場へのアクセス条件は各法律、決議、政令およびベトナムが加盟する国際条約等で規定されている。計画投資省はこれら全ての条件をまとめて、国家投資ポータルに掲載する。

2. 外国投資家に対する市場アクセス制限の適用原則
  - 上記のリストに記載される分野、業種を除く、外国投資者は国内投資者に対する規定と同じように市場にアクセスできる。
  - 外国投資者に対する市場アクセスについて未確約の分野、業種の場合：
    - ベトナムの法律でその分野、業種に対する市場アクセス制限を規制していない場合、外国投資者は国内投資者に対する規定と同じように市場にアクセスできる。

## Nghị định 31/2021/NĐ-CP hướng dẫn Luật đầu tư 2020

Chính phủ đã ban hành nghị định 31/2021/NĐ-CP quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật đầu tư 2020. Nghị định này có hiệu lực từ ngày 26/3/2021 và thay thế Nghị định số 118/2015/NĐ-CP.

Theo đó, có một số nội dung đáng chú ý như sau:

1. Ban hành Danh mục ngành nghề hạn chế tiếp cận thị trường đối với nhà đầu tư nước ngoài (thay thế cho Danh mục ngành, nghề đầu tư có điều kiện đối với nhà đầu tư nước ngoài trước đây), bao gồm:
  - 25 ngành nghề chưa được tiếp cận thị trường đối với nhà đầu tư nước ngoài (nhà đầu tư nước ngoài không được đầu tư trong các lĩnh vực này).
  - 59 ngành nghề tiếp cận thị trường có điều kiện đối với nhà đầu tư nước ngoài

Điều kiện tiếp cận thị trường được quy định tại các luật, nghị quyết, nghị định, ... và điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên. Bộ Kế hoạch và Đầu tư sẽ tập hợp các điều kiện này để đăng tải trên Cổng thông tin quốc gia về đầu tư.

2. Một số nguyên tắc áp dụng hạn chế về tiếp cận thị trường đối với nhà đầu tư nước ngoài:
  - Trừ những ngành, nghề thuộc Danh mục trên, nhà đầu tư nước ngoài được tiếp cận thị trường như quy định đối với nhà đầu tư trong nước.
  - Đối với các ngành, nghề Việt Nam chưa cam kết về tiếp cận thị trường đối với nhà đầu tư nước ngoài:
    - Trường hợp pháp luật Việt Nam không có quy định hạn chế tiếp cận thị trường đối với ngành, nghề đó thì nhà đầu tư nước

### HA NOI HEAD OFFICE

8F, Vinafor Building, 127 Lo Duc,  
Hai Ba Trung, Hanoi  
Tel: +(84)24 - 39 765 761  
Fax: +(84)24 - 39 765 762

### YOKOHAMA BRANCH

6F, Yokohama World Porters,  
2-2-1 Shinko Nakaku, Yokohama-shi,  
Kanagawa-ken, Japan  
Tel: +(81)45 - 222 - 2052 (ext.5673)

### DANANG OFFICE

Zone G, 5F, Danang Software Park,  
02 Quang Trung, Hai Chau Dist., Danang  
Tel: +(84)236 - 3 898 325  
Fax: +(84)236 - 3 898 326

### HO CHI MINH OFFICE

I-share Business Center, 8F, Loyal  
Building, 151 Vo Thi Sau, ward 6, Dist 3,  
Ho Chi Minh city  
Tel: +(84)28 - 71 088 468



- ベトナム法律に規定がある場合、ベトナム法律の規制の適用とする。

- 市場アクセス条件に関して相互に異なる規定を有する諸国際条約の適用対象に属する外国投資家は、その国際条約の一つに従うすべての分野、業種に対する市場アクセス条件を適用することを選択する。一つの国際条約を選択した場合、外国投資家はその国際条約のすべての規定に従い自らの権利義務を履行する。（例：WTO 加盟公約の条件適用を選択した日本投資家は自らの分野、業種に対し、WTO の規定条件を満たさなければならず、投資の自由化、促進及び保護に関する日本国とベトナムとの間の協定（日・越投資協定）を同時に適用することはできない。）

### 3. 投資優遇分野、業種のリスト

- 様々な特別投資優遇分野、業種（工業集積地のインフラストラクチャ構造物の開発、運営および管理に関する投資；食品用のバイオテクノロジー製品の研究、生産に関する投資など）および投資優遇分野、業種（バイオ農薬、有機肥料の生産に関する投資；有害廃棄物処理など）の追加。
- 次の2つの投資優遇分野、業種の解除：プラスチック部品の生産、映画館の経営。

ngoài được tiếp cận thị trường như quy định đối với nhà đầu tư trong nước;

- Trường hợp pháp luật Việt Nam đã có quy định thì áp dụng quy định của pháp luật Việt Nam.

- Nhà đầu tư nước ngoài thuộc đối tượng áp dụng của các điều ước quốc tế về đầu tư có quy định khác nhau về điều kiện tiếp cận thị trường thì được lựa chọn áp dụng điều kiện tiếp cận thị trường đối với tất cả các ngành, nghề kinh doanh theo một trong các điều ước đó. Trường hợp đã lựa chọn áp dụng điều kiện tiếp cận thị trường theo một điều ước quốc tế về đầu tư thì nhà đầu tư nước ngoài thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình theo toàn bộ quy định của điều ước đó (Ví dụ: Trường hợp đã lựa chọn áp dụng Cam kết WTO thì nhà đầu tư Nhật Bản cần đáp ứng các điều kiện theo quy định tại Cam kết WTO đối với tất cả các ngành, nghề kinh doanh của mình mà không được áp dụng đồng thời với Hiệp định Việt - Nhật về tự do, xúc tiến và bảo hộ đầu tư).

### 3. Danh mục ngành, nghề ưu đãi đầu tư

- Bổ sung nhiều ngành, nghề đặc biệt ưu đãi đầu tư (Đầu tư phát triển và vận hành, quản lý công trình kết cấu hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp; Đầu tư nghiên cứu, sản xuất sản phẩm công nghệ sinh học sử dụng làm thực phẩm, ...) và ngành, nghề ưu đãi đầu tư (Đầu tư sản xuất các loại thuốc bảo vệ thực vật sinh học, sản xuất phân bón hữu cơ; Xử lý chất thải nguy hại, ...).
- Bãi bỏ 2 ngành nghề ưu đãi đầu tư sau: Sản xuất linh kiện nhựa, Kinh doanh rạp chiếu phim.

#### HA NOI HEAD OFFICE

8F, Vinafor Building, 127 Lo Duc,  
Hai Ba Trung, Hanoi  
Tel: +(84)24 – 39 765 761  
Fax: +(84)24 – 39 765 762

#### YOKOHAMA BRANCH

6F, Yokohama World Porters,  
2-2-1 Shinko Nakaku, Yokohama-shi,  
Kanagawa-ken, Japan  
Tel: +(81)45 – 222 - 2052 (ext.5673)

#### DANANG OFFICE

Zone G, 5F, Danang Software Park,  
02 Quang Trung, Hai Chau Dist., Danang  
Tel: +(84)236 – 3 898 325  
Fax: +(84)236 – 3 898 326

#### HO CHI MINH OFFICE

I-share Business Center, 8F, Loyal  
Building, 151 Vo Thi Sau, ward 6, Dist 3,  
Ho Chi Minh city  
Tel: +(84)28 - 71 088 468